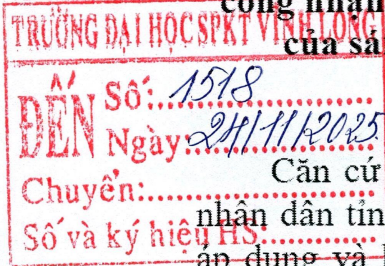


Số: 01 /HD-SKHCN

Vĩnh Long, ngày 24 tháng 11 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Thực hiện một số điều của Quyết định số 299/2025/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long



Căn cứ Quyết định số 299/2025/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành Quy định đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Quyết định số 299/QĐ-UBND).

Thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại khoản 2 Điều 18 của Quyết định số 299/2025/QĐ-UBND, Sở Khoa học và Công nghệ đã chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng nội dung hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện một số điều của Quyết định số 299/2025/QĐ-UBND, cụ thể như sau:

I. VỀ THẨM QUYỀN (Điều 5 Quyết định số 299/QĐ-UBND)

a) Phạm vi cơ sở: Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tương đương theo quy định tại khoản 1 Điều 80 Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại Điều 59 Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; và các cơ quan, tổ chức khác...).

b) Phạm vi tỉnh, toàn quốc: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 2 Điều 21, khoản 2 Điều 22, khoản 4 Điều 79 Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15.

II. VỀ THÀNH PHẦN HỒ SƠ, THỜI GIAN TIẾP NHẬN (Điều 7, Điều 8, Điều 9 Quyết định số 299/QĐ-UBND)

a) Phạm vi cơ sở

1. Văn bản đề nghị của Người đứng đầu cơ sở công nhận sáng kiến (kèm theo danh mục sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo - **Phụ lục I**).

2. Báo cáo hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của các tác giả (nhóm tác giả) đề nghị và kèm theo các minh chứng (nếu có) (**Phụ lục II**).

3. Các tài liệu kèm theo báo cáo:

- *Đối với sáng kiến*: Giấy Chứng nhận sáng kiến của cơ sở công nhận sáng kiến theo Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ.

- *Đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo*: Quyết định nghiệm thu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; Giấy chứng nhận đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ.

4. Số lượng 01 bộ, bao gồm: 01 bản giấy (có đầy đủ chữ ký, dấu của cơ quan, đơn vị) và 01 tệp hồ sơ điện tử (định dạng pdf).

Lưu ý: Mỗi sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải được đóng thành 01 quyển riêng (bao gồm: Báo cáo hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng + Các giấy tờ có liên quan (Giấy chứng nhận sáng kiến + Quyết định nghiệm thu và Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ + Các tài liệu minh chứng kèm theo). Đồng thời scan thành 01 file.

5. Thời gian tiếp nhận hồ sơ do Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” quy định, đảm bảo phục vụ kịp thời công tác thi đua, khen thưởng.

b) Phạm vi tỉnh, toàn quốc

1. Văn bản đề nghị của Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (kèm theo danh mục sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo - **Phụ lục I**).

2. Báo cáo hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của các tác giả (nhóm tác giả) đề nghị và kèm theo các minh chứng (nếu có) (**Phụ lục II**).

3. Các tài liệu kèm theo:

- *Đối với sáng kiến*: Giấy Chứng nhận sáng kiến của cơ sở công nhận sáng kiến theo Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ

- *Đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo*: Quyết định nghiệm thu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; Giấy chứng nhận đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

- Quyết định hoặc văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ở cơ sở của Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” theo Mẫu số 13 Phụ lục kèm theo Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi

hành một số điều của luật thi đua, khen thưởng.

4. Số lượng 01 bộ, bao gồm: 01 bản giấy (có đầy đủ chữ ký, dấu của cơ quan, đơn vị) và 01 tệp hồ sơ điện tử (định dạng pdf).

Lưu ý: Mỗi sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phải được đóng thành 01 quyển riêng (bao gồm: Báo cáo hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng + Các giấy tờ có liên quan (Giấy chứng nhận sáng kiến + Quyết định nghiệm thu và Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ + Các tài liệu minh chứng kèm theo). Đồng thời scan thành 01 file.

5. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ thông báo tiếp nhận hồ sơ như sau:

- Từ ngày 01/5 đến ngày 30/6 trong năm: lĩnh vực giáo dục và đào tạo.
- Từ ngày 15/12 đến ngày 15/01 của năm sau: các lĩnh vực còn lại.
- Các trường hợp đột xuất do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

III. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XÉT CÔNG NHẬN (Điều 13, Điều 14 Quyết định số 299/QĐ-UBND)

Tiêu chí đánh giá và công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được thực hiện theo phương pháp đánh giá chấm điểm, cụ thể như sau:

1. Phạm vi cơ sở

- Hội đồng cấp cơ sở đánh giá chấm điểm sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo thang điểm 100 điểm (**Phụ lục III**). Việc quy định điểm đạt để công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phạm vi cơ sở do Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” quy định và phải thỏa điều kiện ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng đồng ý.

Ví dụ: Sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được Hội đồng cấp cơ sở đánh giá, chấm điểm bình quân là 50 điểm (điểm đạt phạm vi cơ sở theo quy định của Người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị) nhưng phải đáp ứng ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng cấp cơ sở đồng ý thì mới đủ điều kiện để công nhận.

- Ngoài ra, Hội đồng cấp cơ sở còn có trách nhiệm giúp Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” xem xét đối với các hồ sơ sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc trường hợp có yêu cầu đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh, cấp toàn quốc làm cơ sở để trình đề nghị Hội đồng cấp tỉnh đánh giá, xét công nhận.

2. Phạm vi tỉnh, toàn quốc

Hội đồng cấp tỉnh đánh giá chấm điểm sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo thang điểm 100 điểm (**Phụ lục III**). Việc quy định điểm đạt để công nhận như sau:

- Sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh thì phải được Hội đồng đánh giá chấm điểm đạt từ 70 trở lên và đáp ứng điều kiện ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng đồng ý.

- Sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng cấp toàn quốc thì phải được Hội đồng đánh giá chấm điểm đạt từ 90 trở lên và đáp ứng điều kiện ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng đồng ý.

Trên đây là nội dung hướng dẫn thực hiện một số điều của Quyết định số 299/2025/QĐ-UBND về Quy định đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh với Sở Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND cấp xã;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở (thực hiện);
- Lưu: VT, ĐMST.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Giới

HƯỚNG DẪN

(Kèm theo Hướng dẫn số 01/HD-SKHCN ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Sở Khoa học và Công nghệ)

Phụ lục I

Mẫu

Danh mục sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

(Kèm theo văn bản đề nghị của cơ quan, tổ chức đơn vị)

TT	Họ và tên (tác giả/đồng tác giả)	Chức vụ/đơn vị công tác	Tên sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến. nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Chủ tịch UBND cấp xã/Thủ trưởng, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”	Điểm của Hội đồng cấp cơ sở đánh giá đối với sáng kiến. nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Cấp đề nghị đánh giá, xét công nhận hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến. nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo			Ghi chú
						Cơ sở	Tỉnh	Toàn quốc	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
1									
...									

Ghi chú:

- Cột (4) và (5): Phải thể hiện đối với trường hợp hồ sơ đề nghị đánh giá, xét công nhận phạm vi cấp tỉnh/toàn quốc.
- Trường hợp hồ sơ đề nghị đánh giá, xét công nhận phạm vi cơ sở thì Cột (4) thể hiện là Giấy chứng nhận sáng kiến/Quyết định nghiệm thu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; Giấy chứng nhận đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định
- Cột (6), (7), (8): Đánh dấu “X” vào cột muốn đề nghị.

Phụ lục II

Mẫu

Báo cáo hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Cơ quan quản lý cấp trên

TÊN CƠ SỞ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO

Hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

(Trang bìa)

- Tên sáng kiến hoặc nhiệm vụ khoa
học, công nghệ và đổi mới sáng:
- Họ và tên tác giả/(nhóm tác giả):

....., ngày.....tháng.....năm...

BÁO CÁO
HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG, PHẠM VI
ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN/NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

A. Thông tin chung:

1. Họ và tên (tác giả/nhóm tác giả):.....
Chức vụ, đơn vị công tác (tác giả/nhóm tác giả).....
2. Tên sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:.....
3. Giấy chứng nhận sáng kiến/ Quyết định nghiệm thu của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền; Giấy chứng nhận đã đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định.
4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (*nông nghiệp, y tế, giáo dục, điện tử, viễn thông, tự động hóa, công nghệ thông tin, môi trường, xây dựng, giao thông,*); khác.
5. Thực trạng trước khi áp dụng sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (*các vấn đề tồn tại trước khi thực hiện sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo có thể là các khó khăn, bất cập, ...*) .
6. Nội dung sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (*các giải pháp cụ thể để giải quyết thực trạng nêu trên*).

B. Hiệu quả áp dụng và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

1. Hiệu quả áp dụng: (*cần so sánh rõ trước và sau khi áp dụng các giải pháp của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo*)

- Địa chỉ áp dụng
- Thời gian áp dụng: từ..... đến.....
- Kết quả cụ thể: sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được áp dụng hoặc áp dụng thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh là mang lại hiệu quả:
 - + *Về hiệu quả kinh tế:* nâng cao năng suất lao động, hiệu quả trong quản lý, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kỹ thuật,....như thế nào ?;
 - + *Về hiệu quả xã hội:* nâng cao điều kiện an toàn lao động, cải tiến điều kiện sống, làm việc, bảo vệ môi trường, sức khỏe con người,như thế nào?;
 - + *Các hiệu quả khác:* hình thành chủ trương, quy trình, quy chuẩn, quy phạm mới hoặc có nội dung, cách làm cải tiến, đổi mới so với quy trình thực hiện cũ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công việc,như thế nào?.

Lưu ý: Cần chứng minh cụ thể kết quả mang lại lợi ích thiết thực của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Thời gian áp dụng tính từ sau ngày sáng kiến được công nhận/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo được nghiệm thu.

2. Khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng (nêu rõ ràng, cụ thể sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã được áp dụng, phổ biến trong phạm vi nào):

2.1. Ứng dụng trong cơ quan, đơn vị, địa phương:

2.2. Ứng dụng hoặc đã chuyển giao ứng dụng ngoài phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh:

2.3. Ứng dụng hoặc đã chuyển giao ứng dụng ngoài phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương ngoài tỉnh:

Lưu ý: Khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng được xác định trên cơ sở số đơn vị, cá nhân áp dụng, được đánh giá là có hiệu quả và có triển vọng cần được nhân rộng theo phạm vi địa lý trên lĩnh vực tác động của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Cần chứng minh cụ thể khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

C. Khả năng mở rộng phạm vi ảnh hưởng, tiềm năng khai thác hiệu quả của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:

Thông tin khả năng mở rộng hơn về phạm vi và khai thác hiệu quả của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo so với mức độ đã và đang áp dụng.

Lưu ý: Cần chứng minh cụ thể khả năng mở rộng phạm vi ảnh hưởng, tiềm năng của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Xác nhận của cơ sở

(Thủ trưởng đơn vị cơ sở, ký đóng
dấu nếu có)

Tác giả/nhóm tác giả

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục III

Mẫu

Tên đơn vị thành lập hội đồng
HỘI ĐỒNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
HIỆU QUẢ ÁP DỤNG VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG, PHẠM VI
ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN/NHIỆM VỤ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Tên sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:.....

Số TT	Tiêu chí	Điểm chuẩn (tối đa)	Điểm đánh giá của TVHD
I	Hình thức, độ chi tiết, tin cậy, rõ ràng của thông tin trình bày trong báo cáo của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Được đánh giá theo các mức: <i>Tốt: 05 điểm; Khá: từ 04 đến 4,5 điểm; Trung bình: từ 0,5 đến 3,5 điểm.</i>	05	
<i>Ý kiến nhận xét:</i>			
II	Hiệu quả áp dụng sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	40	
	Căn cứ theo nội dung báo cáo hiệu quả áp dụng của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thành viên Hội đồng tập trung nhận xét, đánh giá những điểm chính như sau: - Đối với sáng kiến thuộc lĩnh vực giải pháp kỹ thuật; giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật; đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật-công nghệ, khoa học nông nghiệp; khoa học y dược... <i>(tập trung đánh giá các giá trị kinh tế có thể xác định được bằng tiền, hiệu quả công tác chuyên môn/nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ của cơ sở/doanh nghiệp hoặc của ngành, lĩnh vực; đóng góp hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh....)</i> . <i>Có hiệu quả cao: 35 đến 40 điểm; Có hiệu quả trung bình: 15 đến 34 điểm; Có hiệu quả thấp: 0 đến 14 điểm.</i> <i>Ý kiến nhận xét:</i>	40	

	 - Đối với sáng kiến thuộc lĩnh vực giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp; đối với nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc lĩnh vực xã hội nhân văn (<i>tập trung đánh giá hiệu quả trong đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo/cải tiến quy trình tác nghiệp/nâng cao chất lượng; hiệu quả trong đảm bảo trật tự an toàn xã hội/bảo vệ sức khỏe cộng đồng/tăng cường công tác quản lý nhà nước; đóng góp vào xây dựng các chính sách của đảng, chính quyền....</i>). Có hiệu quả cao: 35 đến 40 điểm; Có hiệu quả trung bình: 15 đến 34 điểm; Có hiệu quả thấp: 0 đến 14 điểm. <u>Ý kiến nhận xét:</u>..... 		
III	Khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến/ nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (được xác định trên cơ sở số đơn vị, cá nhân áp dụng, được đánh giá là có hiệu quả và có triển vọng cần được nhân rộng theo phạm vi địa lý trên lĩnh vực tác động của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo) (Chỉ chọn 01 (một) trong 03 (ba) nội dung bên dưới và cho điểm tương ứng theo nguyên tắc “có” hoặc “không”, không chấm dao động điểm số)	40	Đánh giá của TVHD
2.1	Đã được ứng dụng hoặc đã chuyển giao ứng dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng toàn quốc.	40	
2.2	Đã được ứng dụng hoặc đã chuyển giao ứng dụng đạt hiệu quả và có khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh.	35	
2.3	Đã được ứng dụng hoặc đã chuyển giao ứng dụng đạt hiệu quả và có khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng cơ sở	30	
2.4	Không đạt được tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3 nêu trên	0	
	<u>Ý kiến nhận xét:</u>..... 		
IV	Khả năng mở rộng phạm vi ảnh hưởng, tiềm năng khai thác hiệu quả của sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	15	
4.1	Trường hợp sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đã đạt hiệu quả áp dụng và phạm vi cấp tỉnh và nhưng nhận thấy thời gian tới có khả năng mở rộng ra áp dụng ngoài tỉnh.	15	

4.2	Trường hợp sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chỉ có hiệu quả tại cơ quan, đơn vị của tác giả/nhóm tác giả công tác hoặc trên địa bàn cấp xã nhưng nhận thấy thời gian tới có khả năng mở rộng áp dụng trên địa bàn tỉnh	10	
4.3	Trường hợp sáng kiến/nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo chỉ có hiệu quả tại cơ sở công nhận sáng kiến nhưng nhận thấy thời gian tới có khả năng mở rộng áp dụng tại cơ quan, đơn vị hoặc trên địa bàn cấp xã	5	
<i>Ý kiến nhận xét:</i>			
.....			
.....			
TỔNG CỘNG		100	

....., ngày tháng năm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(ký và ghi rõ họ tên)